



# TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN



Trụ sở chính: 36 Nguyễn Hữu Thọ - Phường  
Tân Phong - Quận 7 - TP. Hồ Chí Minh



[TRANG CHỦ](#)

[GIỚI THIỆU](#)

[TIN TỨC](#)

[HỆ THỐNG VĂN BẢN](#)

[TẠP CHÍ KHGD](#)

[TRA CỨU ĐIỂM THI](#)

[SỰ KIỆN](#)



## ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2024

[Trang chủ](#) >> [Sự kiện](#) >> [THÔNG BÁO NHÀ TRƯỞNG](#) >> [Đề án tuyển sinh năm 2024](#)

Ngày đăng: 02.04.2024

Căn cứ Quyết định số 2059/QĐ-BCA ngày 24/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân; Luật Giáo dục đại học năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018); Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân; Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; Hướng dẫn số 05/HĐ-BCA-X02 ngày 26/3/2024 của Bộ Công an về hướng dẫn tuyển sinh Công an nhân dân năm 2024, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân ban hành Đề án tuyển sinh năm 2024 như sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo

- Tiếng Việt: Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

- Tiếng Anh: People's Police University.

2. Mã trường

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân có mã trường: CSS.

3. Địa chỉ các trụ sở

- Trụ sở chính: 36 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.



- Địa điểm đào tạo số 2: 179A Kha Vạn Cân, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm đào tạo số 3: 71 Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- 4. Địa chỉ trang thông tin điện tử và địa chỉ mail
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://dhcsnd.edu.vn>
- Địa chỉ mail: [tuyensinh@dhcsnd.edu.vn](mailto:tuyensinh@dhcsnd.edu.vn)
- 5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh

TT	Họ và tên	Số điện thoại
1	Trung tá Lê Quý Long	0982.178.278
2	Trung tá Ngô Đức Thắng	0984.142.555
3	Trung tá Nguyễn Minh Tiến	0978.656.333
4	Đại úy Hồ Văn Sang	0907.589.606

#### 6. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ được phân công, bố trí công tác tại Công an các đơn vị, địa phương theo quy định.

#### 7. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 02 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy của 02 năm gần nhất: [https://dhcsnd.edu.vn/thong-bao-nha-truong](https://dhcsnd.edu.vn/thong-bao-<u>nh</u>a-truong)

##### 7.1. Phương thức tuyển sinh của 02 năm gần nhất

Năm 2022 và năm 2023, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức tuyển sinh theo 03 phương thức:

- Phương thức 1: Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.
- Phương thức 2: Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập trung học phổ thông.
- Phương thức 3: Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an.

##### 7.2. Điểm trúng tuyển của 02 năm gần nhất

TT	Lĩnh vực/ Ngành/ Nhóm ngành/ Tổ hợp xét tuyển	Năm 2022				Năm 2023			
		Chỉ tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển
		Ban đầu	Điều chỉnh			Ban đầu	Điều chỉnh		
1	Ngành nghiệp vụ Cảnh sát	450	449	450		420	420	419	
1.1.	<i>Phương thức 1</i>	39	0	0		39	0	0	
1.1.1.	<i>Đối với nam</i>	35	0	0		35	0	0	
1.1.1.1.	Địa bàn/vùng 4	10	0	0		7	0	0	
1.1.1.2.	Địa bàn/vùng 5	6	0	0		4	0	0	
1.1.1.3.	Địa bàn/vùng 6	11	0	0		12	0	0	
1.1.1.4.	Địa bàn/vùng 7	8	0	0		11	0	0	
1.1.1.5.	Địa bàn/vùng 8	0	0	0		1	0	0	
1.1.2.	<i>Đối với nữ</i>	4	0	0		4	0	0	
1.1.2.1.	Địa bàn/vùng 4	1	0	0		1	0	0	
1.1.2.2.	Địa bàn/vùng 5	1	0	0		1	0	0	
1.1.2.3.	Địa bàn/vùng 6	1	1	1		1	0	0	
1.1.2.4.	Địa bàn/vùng 7	1	0	0		1	0	0	
1.1.2.5.	Địa bàn/vùng 8	0	0	0		0	0	0	
1.2.	<i>Phương thức 2</i>	51	0	0		39	5	5	
1.2.1.	<i>Đối với nam</i>	44	0	0		35	4	4	
1.2.1.1.	Địa bàn/vùng 4	11	0	0		7	0	0	
1.2.1.2.	Địa bàn/vùng 5	6	0	0		4	0	0	
1.2.1.3.	Địa bàn/vùng 6	12	0	0		12	3	3	
1.2.1.4.	Địa bàn/vùng 7	9	0	0		11	1	1	
1.2.1.5.	Địa bàn/vùng 8	6	0	0		1	0	0	
1.2.2.	<i>Đối với nữ</i>	7	0	0		4	1	1	
1.2.2.1.	Địa bàn/vùng 4	2	0	0		1	0	0	
1.2.2.2.	Địa bàn/vùng 5	1	0	0		1	1	1	
1.2.2.3.	Địa bàn/vùng 6	2	0	0		1	0	0	
1.2.2.4.	Địa bàn/vùng 7	2	0	0		1	0	0	



TT	Lĩnh vực/ Ngành/ Nhóm ngành/ Tổ hợp xét tuyển	Năm 2022				Năm 2023			
		Chỉ tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển
		Ban đầu	Điều chỉnh			Ban đầu	Điều chỉnh		
1.2.2.5.	Địa bàn/vùng 8	0	0	0		0	0	0	
<b>1.3.</b>	<b>Phương thức 3</b>	<b>360</b>	<b>449</b>	<b>450</b>		<b>342</b>	<b>415</b>	<b>414</b>	
<b>1.3.1.</b>	<b>Đối với nam</b>	<b>325</b>	<b>404</b>	<b>408</b>		<b>308</b>	<b>374</b>	<b>373</b>	
1.3.1.1.	Địa bàn/vùng 4	87	108	109		58	72	72	19.61
	Tổ hợp A00		70	70	18.73				
	Tổ hợp A01		20	20	18.14				
	Tổ hợp C03		14	14	19.93				
	Tổ hợp D01		4	5	20.98				
1.3.1.2.	Địa bàn/vùng 5	50	62	62		37	45	45	20.45
	Tổ hợp A00		36	36	20.01				
	Tổ hợp A01		17	17	20.83				
	Tổ hợp C03		7	7	21.27				
	Tổ hợp D01		2	2	21.8				
1.3.1.3.	Địa bàn/vùng 6	95	118	121		102	123	122	17.95
	Tổ hợp A00		65	65	17.79				
	Tổ hợp A01		30	30	18.8				
	Tổ hợp C03		15	18	19.67				
	Tổ hợp D01		8	8	18.47				
1.3.1.4.	Địa bàn/vùng 7	73	90	89		95	116	116	19.40*
	Tổ hợp A00		44	43	19.74				
	Tổ hợp A01		9	9	19.83				
	Tổ hợp C03		30	30	21.74				
	Tổ hợp D01		7	7	21.42				
1.3.1.5.	Địa bàn/vùng 8	20	26	27		16	18	18	19.71
	Tổ hợp A00		12	13	15.42				
	Tổ hợp A01		2	2	15.43				
	Tổ hợp C03		12	12	16.66				
	Tổ hợp D01		0	0	0				
<b>1.3.2.</b>	<b>Đối với nữ</b>	<b>35</b>	<b>45</b>	<b>42</b>		<b>34</b>	<b>41</b>	<b>41</b>	
1.3.2.1.	Địa bàn/vùng 4	9	12	12		6	8	8	22.80
	Tổ hợp A00		5	5	22.23				
	Tổ hợp A01		3	3	21.94				
	Tổ hợp C03		2	2	23.02				
	Tổ hợp D01		2	2	22.95				
1.3.2.2.	Địa bàn/vùng 5	6	8	8		3	4	4	23.07
	Tổ hợp A00		3	3	23.39				
	Tổ hợp A01		1	1	24.43				
	Tổ hợp C03		3	3	23.11				
	Tổ hợp D01		1	1	24.23				
1.3.2.3.	Địa bàn/vùng 6	9	11	11		12	14	14	22.08
	Tổ hợp A00		4	4	21.74				
	Tổ hợp A01		1	1	21.76				



TT	Lĩnh vực/ Ngành/ Nhóm ngành/ Tổ hợp xét tuyển	Năm 2022				Năm 2023			
		Chi tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chi tiêu		Số nhập học	Điểm trúng tuyển
		Ban đầu	Điều chỉnh			Ban đầu	Điều chỉnh		
	Tổ hợp C03		3	3	21.53				
	Tổ hợp D01		3	3	23.14				
1.3.2.4.	Địa bàn/vùng 7	7	10	10		11	13	13	22.84
	Tổ hợp A00		4	4	22.02				
	Tổ hợp A01		1	1	23.4				
	Tổ hợp C03		4	4	23.83				
	Tổ hợp D01		1	1	23.02				
1.3.2.5.	Địa bàn/vùng 8	4	4	1		2	2	2	15.94
	Tổ hợp A00		4	1	15.95				
	Tổ hợp A01		0	0	0				
	Tổ hợp C03		0	0	0				
	Tổ hợp D01		0	0	0				

Ghi chú: \*Tiêu chí phụ áp dụng đối với nam vùng 4, phương thức 3 năm 2023: Thí sinh có tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường Công an nhân dân (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân: 19.15 điểm.

### 8. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: <https://dhcsnd.edu.vn/thong-bao-nha-truong>

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
1.	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	9380105	2727/QĐ-BGD&ĐT	05/7/2011	25/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2011	2023
2.	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	8380105	641/QĐ-BGD&ĐT	13/02/2006	25/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2006	2023
3.	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	8860109	1541/QĐ-BGD&ĐT	02/5/2013	25/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	2023
4.	Trình sát Cảnh sát	7860102	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023
5.	Điều tra hình sự	7860104	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023
6.	Kỹ thuật hình sự	7860108	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023



TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gắn nhất)	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gắn nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gắn nhất với năm tuyển sinh
7.	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023
8.	Quản lý trật tự an toàn giao thông	7860110	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023
9.	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	7860111	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2023
10.	Tham mưu, chỉ huy Công an nhân dân	7860112	6231/QĐ-BGD&ĐT	31/12/2010	24/2017/TT-BGDĐT	10/10/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	2022

#### 9. Điều kiện bảo đảm chất lượng

Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: <https://dhcsnd.edu.vn/thong-bao-nha-truong>

##### 9.1. Quy mô đào tạo đến ngày 29/3/2024 (người học)

STT	Trình độ/ lĩnh vực/ ngành đào tạo	Mã lĩnh vực/ngành	Quy mô đào tạo
A	<b>SAU ĐẠI HỌC</b>		<b>432</b>
1	Tiến sĩ ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	9380105	58
2	Thạc sĩ		374
2.1	Ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	8380105	314
2.2	Ngành Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	8860109	60
B	<b>ĐẠI HỌC</b>		<b>8538</b>
3	<b>Đại học chính quy</b>		<b>4573</b>
3.1	<b>Chính quy</b>		<b>1940</b>
3.1.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	559
3.1.2	Điều tra hình sự	7860104	579
3.1.3	Kỹ thuật hình sự	7860108	288
3.1.4	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	429
3.1.5	Quản lý trật tự an toàn giao thông	7860110	35
3.1.6	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	7860111	50
3.2	<b>Liên thông giữa trình độ trung cấp với trình độ đại học</b>		<b>1694</b>
3.2.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	858
3.2.2	Điều tra hình sự	7860104	303
3.2.3	Kỹ thuật hình sự	7860108	32
3.2.4	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	275
3.2.5	Quản lý trật tự an toàn giao thông	7860110	146
3.2.6	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	7860111	80
3.3	<b>Liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học</b>		<b>218</b>
3.3.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	218
3.3.2	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	0
3.4	<b>Đào tạo trình độ đại học cho cán bộ đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại</b>	<b>7860104</b>	<b>386</b>



STT	Trình độ/ lĩnh vực/ ngành đào tạo	Mã lĩnh vực/ngành	Quy mô đào tạo
	<b>học trở lên (ngành Điều tra hình sự)</b>		
3.5	<b>Đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên (ngành Điều tra hình sự)</b>	7860104	335
4	<b>Đại học vừa làm vừa học</b>		3965
4.1	<b>Vừa làm vừa học</b>		2203
4.1.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	574
4.1.2	Điều tra hình sự	7860104	582
4.1.3	Kỹ thuật hình sự	7860108	58
4.1.4	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	468
4.1.5	Quản lý trật tự an toàn giao thông	7860110	117
4.1.6	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	7860111	404
4.2	<b>Liên thông giữa trình độ trung cấp với trình độ đại học</b>		1762
4.2.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	62
4.2.2	Điều tra hình sự	7860104	504
4.2.3	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	1077
4.2.4	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	7860111	119
4.3	<b>Đào tạo trình độ đại học cho cán bộ đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên</b>		1433
4.3.1	Trình sát Cảnh sát	7860102	100
4.3.2	Điều tra hình sự	7860104	591
4.3.3	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	7860109	742

## 9.2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu

### 9.2.1. Số lượng, diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá

- Tổng diện tích đất của trường (ha): 23,17

- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên: 5.558

- Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của trường tính trên một sinh viên chính quy:

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của GS, PGS, giảng viên của cơ sở đào tạo	412	22.510,87
1.1.	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	03	862,36
1.2.	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	37	5.221,48
1.3.	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	55	5.194,75
1.4.	Số phòng học dưới 50 chỗ	11	871,92
1.5.	Số phòng học đa phương tiện	05	361,82
1.6.	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	301	9.998,54
2.	Thư viện, trung tâm học liệu	26	1.401,4
3.	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	32	3.855,47
	<b>Tổng</b>	<b>470</b>	<b>27.767,74</b>

### 9.2.2. Các thông tin khác

Diện tích thư viện (m <sup>2</sup> )	Số phòng lưu trữ học liệu	Học liệu hiện có			
		Giáo trình (cuốn)	Sách tham khảo (cuốn)	Ebook điện tử (đơn vị tài liệu)	Tài liệu khác (cuốn)
1401,4	26	284.429	163.684	304.805	5.549

### 9.3. Giảng viên của cơ sở đào tạo



Chức danh/ Trình độ	Tổng	Giảng viên cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng
Giảng viên có trình độ đại học	4	4	0
Giảng viên có trình độ thạc sĩ	156	138	18
Giảng viên có trình độ tiến sĩ	127	57	70
Giảng viên có chức danh PGS	52	18	34
Giảng viên có chức danh GS	15	0	15
<b>Tổng</b>	<b>354</b>	<b>217</b>	<b>137</b>

10. Đường link công khai Đề án tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh, Đề án tổ chức thi trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: <https://dhcsnd.edu.vn/thong-bao-nha-truong>

## II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

### 1. Tuyển sinh đại học chính quy tuyển mới đối với người đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

#### 1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

##### 1.1.1. Đối tượng tuyển sinh

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ.
- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển.
- Học sinh Trường Văn hóa.
- Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển.

##### 1.1.2. Điều kiện tuyển sinh

###### 1.1.2.1. Điều kiện áp dụng chung

Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an tại Thông tư số 48/2023/TT-BCA ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn về chính trị của cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân, Hướng dẫn số 19119/X01-P6 ngày 23/11/2023 và Hướng dẫn số 19129/HD-TCCB ngày 23/11/2023 của Cục Tổ chức cán bộ.

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển; phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển, học sinh Trường Văn hóa trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương đạt học lực từ khá trở lên (theo kết luận học bạ).

- Thí sinh là chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ và thí sinh thuộc đối tượng 01 (*Phụ lục 3 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*) đạt học lực từ trung bình trở lên (theo kết luận học bạ).

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, học sinh Trường Văn hóa từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân đạt từ 6,5 điểm trở lên; công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân phải đạt từ 7,0 điểm trở lên, trường hợp là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân phải đạt từ 6,5 điểm trở lên (*chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, thí sinh thuộc đối tượng 01 không áp dụng điều kiện này*).

- Học sinh Trường Văn hóa và công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương hạnh kiểm đạt loại khá trở lên, chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Tính đến năm dự tuyển, học sinh Trường Văn hóa và công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển không quá 22 tuổi, trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi.

- Đủ sức khỏe tuyển sinh tuyển mới vào Công an nhân dân theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân.

###### 1.1.2.2. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung tại điểm 1.1.2.1, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

###### 1.1.2.2.1. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Đối tượng: Áp dụng với những thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trong năm 2024. Giải thưởng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- Về giải đoạt được:

+ Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tuyển thẳng vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân theo nguyện vọng của thí sinh.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc trung học phổ thông môn Toán, Vật lý, Hóa học, Văn học, Lịch sử, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

###### 1.1.2.2.2. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày 01/04/2024, chứng chỉ do tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: Tiếng Anh IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên; tiếng Trung Quốc HSK cấp 5; tiếng Tây Ban Nha DELE C1; tiếng Pháp DELF C1; tiếng Nga TRKI 3; tiếng Đức C1; tiếng Nhật JLPT N1; tiếng Hàn TOPIK II Level 4; tiếng Ý CELI 4.

Đối với các thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký nhưng ngày thi chính thức phải trước ngày 30/5/2024. Hoàn thành và nộp kết quả thi tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân trước ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển Phương thức 2.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại giỏi. Trong đó, điểm trung bình chung môn ngoại ngữ các năm học trung học phổ thông đạt từ 8.5 điểm trở lên.

Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp trung học phổ thông đến thời điểm xác nhận nhập học.

###### 1.1.2.2.3. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3



- Đối với thí sinh học trung học phổ thông có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển) hoặc tiếng Trung Quốc (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Trung Quốc để xét tuyển) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn đó để sơ tuyển.
- Đối với thí sinh đang học lớp 12, chưa có đánh giá về học lực, hạnh kiểm năm lớp 12 tại thời điểm sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.
- Tốt nghiệp trung học phổ thông đến thời điểm xác nhận nhập học.

### 1.2. Phạm vi tuyển sinh

Theo quy định về phân vùng tuyển sinh của Bộ Công an, phạm vi tuyển sinh của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân được xác định trong khu vực phía Nam (từ thành phố Đà Nẵng trở vào). Cụ thể:

- Vùng 4: Các tỉnh, thành phố Nam Trung Bộ, gồm: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Ninh Thuận.
- Vùng 5: Các tỉnh Tây Nguyên, gồm: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng.
- Vùng 6: Các tỉnh, thành phố Đông Nam Bộ, gồm: Các tỉnh: Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Vùng 7: Các tỉnh, thành phố đồng bằng Sông Cửu Long, gồm: Cần Thơ, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.
- Vùng 8 phía Nam: Chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ đóng quân từ thành phố Đà Nẵng trở vào của các đơn vị A09, C01, C10, C11, K01, K02.

Lưu ý: Học sinh Trường Văn hóa đăng ký dự thi, tham gia xét tuyển cùng với thí sinh ở vùng mà Công an địa phương cử vào Trường Văn hóa.

### 1.3. Phương thức tuyển sinh

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo các phương thức tuyển sinh sau đây:

- Phương thức 1: Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.
- Phương thức 2: Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập trung học phổ thông.
- Phương thức 3: Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an.

### 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Vùng tuyển sinh	Tổng chỉ tiêu	Phương thức 1		Phương thức 2		Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của BCA sử dụng để xét tuyển
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
<b>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát (7860100)</b>	<b>420</b>	<b>38</b>	<b>4</b>	<b>38</b>	<b>4</b>	<b>302</b>	<b>34</b>	A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
Vùng 4	80	7	1	7	1	58	6		
Vùng 5	50	5	1	5	1	35	3		
Vùng 6	140	12	1	12	1	102	12		
Vùng 7	130	12	1	12	1	93	11		
Vùng 8	20	2	0	2	0	14	2		

### 1.5. Ngưỡng đầu vào

Căn cứ kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an và phổ điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân đề xuất ngưỡng đầu vào, thống nhất với Cục Đào tạo trước khi công khai cho thí sinh.

### 1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển

- Mã trường: CSS.
- Mã ngành: 7860100.

### 1.7. Tổ chức tuyển sinh

#### 1.7.1. Sơ tuyển

##### 1.7.1.1. Thông tin, tuyên truyền

- Nội dung thông tin tuyên truyền: Chỉ tiêu, đối tượng, điều kiện dự tuyển, phương thức tuyển sinh, tổ chức bài thi đánh giá của Bộ Công an, ngành đào tạo, thủ tục hồ sơ, mức thu dịch vụ tuyển sinh, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, công tác sơ tuyển, thời gian thi tuyển, địa điểm thi tuyển, thời gian chiêu sinh nhập học, thông tin cán bộ tuyển sinh, các nội dung khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Bộ Công an.

- Phương thức tuyên truyền: Đăng tải các thông tin tuyển sinh trên website Nhà trường; phối hợp với cơ quan truyền thông để tuyên truyền về công tác tuyển sinh; chủ động phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương để thông tin, tuyên truyền về công tác tuyển sinh và các phương thức khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

##### 1.7.1.2. Đăng ký sơ tuyển, lệ phí sơ tuyển

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác.
- Học sinh Trường Văn hóa đăng ký dự tuyển tại Trường Văn hóa.
- Học sinh phổ thông (gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc nghĩa vụ quân sự đăng ký sơ tuyển tại Công an cấp huyện nơi thường trú.
- Thí sinh không được đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban tuyển sinh thuộc Bộ Công an. Công an các đơn vị, địa phương thông báo rõ cho người dự tuyển nếu vi phạm sẽ không được xét tuyển vào các trường Công an nhân dân nói chung và Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng.
- Lệ phí sơ tuyển: Thí sinh nộp 120.000 đồng để phục vụ công tác sơ tuyển (ngoài lệ phí khám sức khỏe).





### 1.7.1.3. Thủ tục đăng ký sơ tuyển

- Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ, giấy khai sinh kèm theo chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân. Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân hoặc nghĩa vụ quân sự ngoài các giấy tờ trên, mang thêm quyết định xuất ngũ.

- Công an cấp huyện đối chiếu người đến đăng ký sơ tuyển với ảnh trong chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân và các giấy tờ khác; kiểm tra chiều cao, cân nặng, học lực, hạnh kiểm, nơi thường trú và chi tiếp nhận cho đăng ký sơ tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định, cho thí sinh đăng ký 02 nội dung kiểm tra khả năng vận động trong các nội dung vận động theo giới tính nam, nữ (đối với nam: Chạy 100m, chạy 1500m, bật xa tại chỗ, co tay xà đơn; đối với nữ: Chạy 100m, chạy 800m, bật xa tại chỗ) về Phòng Tổ chức cán bộ để tổng hợp, đề xuất tổ chức kiểm tra.

- Đơn vị sơ tuyển có trách nhiệm trực tiếp chụp ảnh người đăng ký sơ tuyển (chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân mặc quân phục khi chụp ảnh), giữ lại ảnh để dán, đóng dấu giáp lai vào phiếu khám sức khỏe, thăm tra lý lịch, phiếu đăng ký dự tuyển đại học, trung cấp Công an nhân dân, giấy chứng nhận sơ tuyển; trả ảnh cho thí sinh để thí sinh sử dụng dán vào lý lịch tự khai và hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông và để ảnh vào phiếu đăng ký dự tuyển đại học, trung cấp Công an nhân dân. Phí chụp ảnh do Công an các đơn vị, địa phương thu theo thời giá tại địa phương.

### 1.7.1.4. Tổ chức sơ tuyển

Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức sơ tuyển chọn cán bộ, chiến sĩ đơn vị mình và các đơn vị Công an đóng quân trên địa bàn nhưng không tự sơ tuyển được. Căn cứ kết quả sơ tuyển về hạnh kiểm, học lực, sức khỏe, thăm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị trước khi xét tuyển và các điều kiện khác để duyệt danh sách chứng nhận thí sinh đủ hoặc không đủ điều kiện dự tuyển (đơn vị quản lý chiến sĩ nghĩa vụ chịu trách nhiệm thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của thí sinh). Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm thông báo cho thí sinh về điều kiện dự tuyển, đảm bảo quyền lợi dự tuyển của thí sinh.

- Công an các đơn vị, địa phương sơ tuyển sử dụng mã từng Ban tuyển sinh (*Phụ lục 04 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 05/HD-BCA-X02*). Trong trường hợp Công an đơn vị quản lý chiến sĩ nghĩa vụ phối hợp Công an địa phương nơi đóng quân sơ tuyển thì vẫn sử dụng mã Ban tuyển sinh của đơn vị quản lý chiến sĩ nghĩa vụ.

- Quy trình sơ tuyển gồm:

+ Kiểm tra học lực tại học bạ (áp dụng đối với tất cả các đối tượng);

+ Kiểm tra hạnh kiểm tại học bạ (áp dụng với học sinh Trường Văn hóa; công dân thường trú theo quy định hiện hành tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển);

+ Xét phẩm chất đạo đức (áp dụng với chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ, xuất ngũ);

+ Kiểm tra sức khỏe (áp dụng đối với tất cả các đối tượng);

+ Thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị (áp dụng đối với tất cả đối tượng theo quy định về thăm tra lý lịch trong Công an nhân dân);

+ Kiểm tra khả năng vận động (áp dụng đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vào đại học Công an nhân dân, trừ điều kiện về tiêu chuẩn chính trị do đang trong quá trình tra cứu). Căn cứ tình hình thực tế, Công an các đơn vị, địa phương tổ chức kiểm tra theo hình thức tập trung hoặc theo từng cấp cơ sở (*theo hướng dẫn tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 05/HD-BCA-X02*).

- Công an các đơn vị, địa phương gửi lịch sơ tuyển của đơn vị mình về Cục Đào tạo để theo dõi, phối hợp và kiểm tra.

### 1.7.1.5. Thăm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị trước khi xét tuyển và thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn về chính trị của thí sinh khi trúng tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

- Thực hiện theo quy định của Bộ Công an, trong đó:

+ Công an các đơn vị, địa phương tra cứu theo Mẫu B5 tại cơ quan hồ sơ nghiệp vụ trong Công an nhân dân đối với tất cả thí sinh đăng ký dự tuyển, nếu phát hiện vấn đề liên quan tiêu chuẩn về chính trị thì xem xét, kết luận tiêu chuẩn về chính trị; nếu không phát hiện vấn đề liên quan tiêu chuẩn về chính trị hoặc đã xác minh rõ các vấn đề liên quan đảm bảo theo tiêu chuẩn cho đăng ký dự tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

+ Sau khi trúng tuyển, tiến hành thăm tra, xác minh kết luận tiêu chuẩn chính trị. Chỉ giải quyết nhập học đối với các trường hợp thí sinh đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị.

- Thời gian tra cứu theo Mẫu B5 và thăm tra sơ bộ lý lịch (nếu có) của thí sinh hoàn thành trước ngày nộp hồ sơ dự tuyển về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, trường hợp muộn nhất hoàn thành trước ngày thí sinh kết thúc đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm thông báo rõ đến thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị để thí sinh điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển các trường ngoài ngành, đảm bảo quyền lợi cho thí sinh, tránh phát sinh đơn, thư sau này và thông báo cho Trường Đại học Cảnh sát nhân dân loại ra khỏi danh sách xét tuyển.

- Công an các đơn vị, địa phương khi nhận được yêu cầu đề nghị thăm tra, xác minh về lý lịch phục vụ công tác tuyển sinh vào Công an nhân dân có trách nhiệm phối hợp, thăm tra, xác minh và trả lời kết quả sớm nhất, không để chậm trễ kéo dài.

- Đối với học sinh Trường Văn hóa: Việc thăm tra, kết luận tiêu chuẩn chính trị do Công an địa phương có học sinh học tại Trường Văn hóa tiến hành. Trường Văn hóa có văn bản thông báo gửi đến Công an các địa phương biết, phối hợp thực hiện.

### 1.7.2. Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển

Công an các đơn vị, địa phương phối hợp, hướng dẫn thí sinh hoàn thiện hồ sơ dự tuyển như sau:

#### 1.7.2.1. Hồ sơ chung cho tất cả thí sinh

- Bìa hồ sơ tuyển sinh;

- Lý lịch tự khai;

- Thăm tra lý lịch;

- Đơn xin dự tuyển vào các trường Công an nhân dân;

- Phiếu đăng ký dự tuyển được in ra từ phần mềm tuyển sinh (phiếu có chữ ký của thí sinh, chữ ký của cán bộ thẩm định và đóng dấu của đơn vị sơ tuyển).

#### 1.7.2.2. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4cm ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau;

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận, xác nhận kết quả về giải đạt được của thí sinh;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ trung học phổ thông của thí sinh;

- Bản phô tô giấy bảo dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Bản phô tô chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thí sinh;

- Bản phô tô bảng tốt nghiệp (đối với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 trở về trước);



- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương (trong đó: Công an sơ tuyển: 15.000 đồng, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: 15.000 đồng).

#### 1.7.2.3. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4cm ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của thí sinh. Trường hợp đang chờ cấp phải có bản sao phiếu hẹn nhận kết quả hoặc cam đoan của thí sinh nộp trước ngày **30/5/2024** và hoàn thành nộp kết quả trước ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển Phương thức 2;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ trung học phổ thông của thí sinh;

- Bản phô tô chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thí sinh;

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thí sinh;

- Bản phô tô bằng tốt nghiệp (đối với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 trở về trước);

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển cho Công an địa phương (trong đó: Công an sơ tuyển: 15.000 đồng, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: 15.000 đồng).

#### 1.7.2.4. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 04 ảnh màu 3x4cm ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau;

- Bản phô tô chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thí sinh;

- Các tài liệu chứng minh để hưởng ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh (nếu có);

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thí sinh;

- Bản phô tô bằng tốt nghiệp (đối với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 trở về trước);

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ trung học phổ thông của thí sinh.

#### 1.7.2.5. Phí hồ sơ

- Nếu không tự in hồ sơ tuyển sinh, Công an các đơn vị, địa phương đăng ký mua hồ sơ theo địa chỉ: Phòng 2 - Cục Đào tạo, địa chỉ: Phòng 604-B02, trụ sở Bộ Công an, số 47 đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đối với hồ sơ tuyển sinh chung, Công an các đơn vị, địa phương bán cho người dự tuyển với giá 20.000 đồng/bộ, chuyển cho Cục Đào tạo 16.000đ/bộ để trả kinh phí in, 4.000 đồng/bộ còn lại phục vụ việc vận chuyển, phát hành của đơn vị, địa phương.

- Đối với Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân, Công an các đơn vị, địa phương bán cho người dự tuyển với giá 10.000 đồng/bộ, trong đó nộp về Cục Đào tạo 6.000đ/bộ để trả kinh phí in, 4.000đ/bộ còn lại phục vụ việc vận chuyển, phát hành của đơn vị, địa phương.

#### 1.7.3. Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 và đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh

- Thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo địa phương nơi cư trú. Riêng thí sinh xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân còn phải đăng ký tại Công an cấp huyện và tương đương theo nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đóng quân. Quá trình khai *Phiếu đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông* của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và *Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân* của Bộ Công an ban hành, thí sinh thống nhất sử dụng một số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.

- Công an các đơn vị, địa phương yêu cầu thí sinh nộp đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự tuyển theo quy định. Nếu thí sinh không nộp đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự tuyển thì từ chối quyền đăng ký dự tuyển của thí sinh (trừ các trường hợp có quy định khác).

- Thí sinh (bao gồm thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường Công an nhân dân) được đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thí sinh đã đạt điều kiện dự tuyển và đăng ký dự tuyển vào trường Công an nhân dân được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển giữa các ngành, nhóm ngành, các trường Công an nhân dân so với nguyện vọng đã khai trên Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân. Điều kiện để điều chỉnh nguyện vọng bao gồm:

+ Nguyện vọng trường Công an nhân dân xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh phải ở thứ tự nguyện vọng số 1.

+ Tổ hợp xét tuyển: Các trường Công an nhân dân nói chung, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng xét tuyển theo tổ hợp tuyển sinh của nhóm ngành, ngành đã công bố và theo tổ hợp thí sinh đăng ký dự tuyển, đảm bảo điều kiện sơ tuyển theo quy định. Trường hợp thí sinh không đăng ký tổ hợp xét tuyển trên dữ liệu tuyển sinh của Bộ Công an thì sẽ không sử dụng tổ hợp đó để xét tuyển.

- Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm phổ biến rõ quy định về việc đăng ký tổ hợp xét tuyển và đăng ký dự tuyển của thí sinh để đảm bảo quyền lợi cho thí sinh, tránh phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này.

#### 1.7.4. Nộp hồ sơ dự tuyển

- Thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân phải khai đầy đủ thông tin vào Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân và các tài liệu kèm theo.

- *Đối với Công an các đơn vị, địa phương:*

+ Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh, kiểm tra hồ sơ dự tuyển (nếu thiếu phải yêu cầu thí sinh bổ sung, lưu ý: Giấy báo dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thí sinh bổ sung ngay sau khi nhận giấy báo (*chỉ cần nộp bản sao không chứng thực*), đồng thời, bổ sung thông tin về kết quả học tập, hạnh kiểm năm lớp 12 đối với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024.

+ Kiểm tra, đối chiếu thông tin của thí sinh ghi trên Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học Công an nhân dân với tài liệu thí sinh cung cấp; phối hợp với các đơn vị có liên quan khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu khác để tra cứu thông tin cư trú của thí sinh; đối với các trường hợp có sự sai lệch về thông tin hoặc nghi ngờ về sự chính xác của thông tin (khu vực ưu tiên, đối tượng ưu tiên...), cán bộ tuyển sinh cần sử dụng những tài liệu thí sinh gửi kèm hoặc liên hệ, yêu cầu thí sinh cung cấp các tài liệu minh chứng, đồng thời, yêu cầu thí sinh điều chỉnh thông tin vào ngày làm thủ tục thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 (nếu thông tin trên Phiếu đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông sai).

+ Căn cứ hồ sơ thí sinh gửi kèm theo, thông tin cư trú của thí sinh đã được Công an đơn vị, địa phương tra cứu, xác định chính xác khu vực, đối tượng ưu tiên của thí sinh.

+ Phân loại hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển, sắp xếp theo từng phương thức xét tuyển.

+ Sắp xếp hồ sơ theo trình tự phù hợp; nhập chính xác, đầy đủ các thông tin của thí sinh, đặc biệt là **số báo danh trong kỳ thi trung học phổ thông của thí sinh, số chứng minh nhân dân/ căn cước công dân**, mã trường, mã ngành, mã tổ hợp môn, mã bài thi đăng ký dự tuyển, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên của thí sinh. Sau khi nhập thông tin tờ khai của thí sinh đăng ký dự tuyển, cán bộ tuyển sinh thông qua phần mềm tuyển sinh in Phiếu đăng ký dự tuyển (đối chiếu với hồ sơ đăng ký dự tuyển thực tế, nếu phát hiện có sự sai sót đề nghị chỉnh sửa ngay trong dữ liệu) và yêu cầu thí sinh xác nhận thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển (phiếu có chữ ký của thí sinh, chữ ký của cán bộ thẩm định và đóng dấu của đơn vị sơ tuyển). Tổ chức kiểm dò kỹ lưỡng các thông tin và không để xảy ra sai sót, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, dữ liệu của thí sinh khi nộp hồ sơ về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân và Cục Đào tạo.



- + Nộp hồ sơ về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân theo đúng thời gian quy định, gồm: Danh sách kèm theo file dữ liệu thí sinh đăng ký dự tuyển (in và trích xuất từ phần mềm tuyển sinh Công an nhân dân) và hồ sơ dự tuyển của thí sinh. Đồng thời, báo cáo tổng hợp kết quả sơ tuyển về Cục Đào tạo để theo dõi.
- + Đối với các đơn vị có địa bàn đóng quân ở nhiều nơi khác nhau tùy theo điều kiện thực tế có thể hướng dẫn, phân cấp cho đơn vị trực thuộc liên hệ Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nộp hồ sơ, bổ sung tài liệu cho thí sinh.
- *Đối với Trường Đại học Cảnh sát nhân dân:*
- + Xây dựng kế hoạch và cử cán bộ tiếp nhận hồ sơ cho từng Công an đơn vị, địa phương.
- + Tổ chức tiếp nhận bằng điểm, chứng nhận ngoại ngữ quốc tế của thí sinh xét tuyển theo Phương thức 2 trong thời gian quy định (nếu thí sinh đến nộp trực tiếp).
- + Căn cứ thông tin thí sinh để tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển đối với những thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn sức khỏe, học lực, hạnh kiểm. Đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2024, không tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển nếu chưa có kết quả học lực, hạnh kiểm cả năm lớp 12.
- + Tổ chức kiểm dò và chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin hồ sơ của thí sinh: Căn cứ dữ liệu đăng ký dự tuyển do Công an các đơn vị, địa phương nộp và dữ liệu thí sinh từ Cổng thông tin tuyển sinh để đối chiếu, xác định chính xác thông tin xét tuyển của thí sinh. Trong quá trình kiểm dò, nếu có vấn đề cần làm rõ, cần bổ sung văn bản để xác định chính xác đối tượng, khu vực ưu tiên và các thông tin của thí sinh, cần bộ tuyển sinh của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tập hợp, báo cáo Hội đồng tuyển sinh liên hệ Công an đơn vị, địa phương để yêu cầu xác minh, bổ sung; nếu xác định có sai sót, phải chỉnh sửa, Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hướng dẫn tuyển sinh của Bộ Công an, hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh và kết quả thẩm định của cán bộ tuyển sinh để chỉnh sửa lại thông tin hồ sơ cho thí sinh.
- + Tổng hợp báo cáo số liệu, danh sách thí sinh cụ thể về Cục Đào tạo.

#### 1.7.5. Tổ chức kỳ thi đánh giá của Bộ Công an

- Cấu trúc bài thi, gồm 02 phần: Phần trắc nghiệm (lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và ngôn ngữ Anh) và phần tự luận (Toán hoặc Ngữ văn).
- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài 180 phút.
- Hình thức thi: Thi viết.
- Mã bài thi: Thí sinh chọn 01 trong 02 mã bài thi để dự thi, gồm:
- + CA1: Phần thi trắc nghiệm và tự luận Toán.
- + CA2: Phần thi trắc nghiệm và tự luận Ngữ văn.
- Thí sinh đăng ký 1 mã bài thi của Bộ Công an (CA1 hoặc CA2) nộp lệ phí thi 180.000 đồng. Công an đơn vị, địa phương thu của thí sinh tại thời điểm sơ tuyển, nộp về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.
- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Công an, đề nghị của các trường Công an nhân dân tuyển sinh trong toàn quốc và điều kiện, khả năng cho phép, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ tổ chức kỳ thi đánh giá của Bộ Công an cho thí sinh phía Nam đăng ký dự tuyển vào các trường này.

#### 1.7.6. Tổ chức xét tuyển

##### 1.7.6.1. Xét tuyển Phương thức 1

- Tổ chức xét tuyển sau khi Công an các đơn vị, địa phương hoàn thành nộp hồ sơ dự tuyển và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Căn cứ chỉ tiêu được giao, số lượng hồ sơ xét tuyển nộp về, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức xét tuyển thẳng. Trường hợp nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:
- + Thứ nhất, xét thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực; trong đội tuyển quốc gia dự cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế.
- + Thứ hai, xét lần lượt thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc trung học phổ thông hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc trung học phổ thông.
- + Thứ ba, xét thí sinh có điểm trung bình 3 năm học trung học phổ thông từ cao xuống thấp.
- Trường hợp giải được xác định theo loại huy chương vàng, bạc, đồng thì huy chương vàng được xác định tương đương giải nhất, huy chương bạc tương đương giải nhì, huy chương đồng tương đương giải ba.
- Trường hợp tuyển không đủ chỉ tiêu thì chỉ tiêu chưa tuyển đủ sẽ được chuyển sang chỉ tiêu xét tuyển theo Phương thức 2 (nếu Trường Đại học Cảnh sát nhân dân có xét tuyển theo Phương thức 2) hoặc Phương thức 3 (nếu Trường Đại học Cảnh sát nhân dân không xét tuyển theo Phương thức 2).
- Thí sinh dự tuyển Phương thức 1 được tham gia xét tuyển theo Phương thức 2 hoặc Phương thức 3 (nếu nộp đủ hồ sơ và đảm bảo điều kiện theo quy định).

##### 1.7.6.2. Xét tuyển Phương thức 2

- Tổ chức xét tuyển sau khi Công an đơn vị, địa phương hoàn thành nộp hồ sơ dự tuyển và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xác định số lượng chỉ tiêu:
- Căn cứ tỷ lệ thí sinh đủ điều kiện xét tuyển ở từng nhóm chứng chỉ ngoại ngữ (IELTS Academic, TOEFL iBT, HSK, DELE, DELF, TRKI, tiếng Đức C1, JLPT N1, TOPIK II, CELI) so với tổng số thí sinh đủ điều kiện của Phương thức 2 để xác định chỉ tiêu trúng tuyển cho từng chứng chỉ ngoại ngữ.
- Trường hợp chỉ tiêu trúng tuyển cho từng chứng chỉ không tròn thì lấy theo phần số nguyên trước, sau đó căn cứ vào tỷ lệ phần dư còn lại để phân phối lần lượt cho từng nhóm chứng chỉ theo tỷ lệ từ cao xuống thấp đảm bảo đủ chỉ tiêu được giao, trường hợp phần nguyên đều không đủ 1 chỉ tiêu được làm tròn lên 1 dẫn đến vượt chỉ tiêu thì xác định chỉ tiêu theo phần thập phân từ cao xuống thấp để lần lượt làm tròn cho đến hết chỉ tiêu.
- Trường hợp nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:
- + Thứ nhất, lấy thí sinh có điểm IELTS Academic, TOEFL iBT, HSK, DELE, DELF, TRKI, tiếng Đức C1, JLPT N1, TOPIK II, CELI xét trong từng chứng chỉ lần lượt từ cao đến thấp.
- + Thứ hai, xét thí sinh có điểm trung bình học tập 3 năm học trung học phổ thông từ cao xuống thấp.
- + Thứ ba, xét thí sinh có điểm trung bình công kết quả học tập môn ngoại ngữ 3 năm trung học phổ thông lớp 10, 11, 12 từ cao đến thấp.
- Trường hợp tuyển không đủ chỉ tiêu thì chỉ tiêu chưa tuyển đủ sẽ được chuyển sang chỉ tiêu xét tuyển theo Phương thức 1 (nếu Trường Đại học Cảnh sát nhân dân có xét tuyển theo Phương thức 1) hoặc Phương thức 3 (nếu Phương thức 1 đã hết nguồn tuyển).
- Thí sinh dự tuyển Phương thức 2 được tham gia xét tuyển theo Phương thức 1 hoặc Phương thức 3 (nếu nộp đủ hồ sơ và đảm bảo điều kiện theo quy định).

##### 1.7.6.3. Xét tuyển Phương thức 3

- Điều kiện xét tuyển: Thí sinh đã đạt sơ tuyển, nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân là nguyện vọng 1, đảm bảo điều kiện dự tuyển theo tổ hợp đăng ký, phần vùng tuyển sinh, đảm bảo ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.
- Dữ liệu xét tuyển được lấy từ các nguồn sau:



- + Thông tin nhận từ Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: Mã trường, mã ngành (sau khi đã được kiểm tra, đối chiếu theo quy định), điểm thi từng môn.
- + Kết quả bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an.
- + Khu vực ưu tiên, đối tượng ưu tiên, điểm học bạ trung học phổ thông, điểm thường của thí sinh lấy theo dữ liệu của Bộ Công an (sau khi đã được Công an các đơn vị, địa phương và các trường Công an nhân dân kiểm tra).
- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, điểm thường theo quy định của Bộ Công an.

Công thức tính như sau:

$$\text{ĐXT} = (\text{M1} + \text{M2} + \text{M3}) * 2/5 + \text{BTBCA} * 3/5 + \text{ĐC}, \text{ trong đó:}$$

+ ĐXT: Điểm xét tuyển.

+ M1, M2, M3: Điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

+ BTBCA: Điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an.

+ ĐC: Điểm cộng.

- Xác định chỉ tiêu trúng tuyển: Chỉ tiêu trúng tuyển cho từng vùng tuyển sinh, từng nhóm ngành, từng ngành, từng đối tượng, từng mã bài thi CA1, CA2 (nếu có) được xác định trước khi xây dựng phương án điểm xét tuyển (trên cơ sở dữ liệu đăng ký nguyện vọng 1 trên Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sau khi trừ đi số thí sinh đã trúng tuyển theo Phương thức 1, Phương thức 2 trong danh sách đăng ký xét tuyển; căn cứ tổng số hồ sơ đăng ký theo mã bài thi CA1, CA2 và tổng số thí sinh đảm bảo ngưỡng đầu vào theo quy định để xác định chỉ tiêu theo từng mã bài thi CA1, CA2. Trường hợp chỉ tiêu trúng tuyển cho từng mã bài thi không tròn thì làm tròn đến hàng đơn vị. Trường hợp một mã bài thi có chỉ tiêu lớn hơn 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 0.5 thì xác định chỉ tiêu cho mã bài thi là 01. Trường hợp chỉ tiêu hai mã bài thi có phân sau thập phân bằng 0.5 thì chỉ tiêu được ưu tiên cho mã bài thi có điểm chuẩn cao hơn).

- Các trường Công an nhân dân nói chung, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng tiến hành xây dựng phương án điểm trúng tuyển đối với tổ hợp thí sinh đăng ký và đủ điều kiện dự tuyển có điểm cao nhất của thí sinh theo từng ngành, từng đối tượng, từng mã bài thi, từng vùng tuyển sinh.

- Trong trường hợp số lượng thí sinh cùng một mức điểm xét tuyển, nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, xét thí sinh có tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân, lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

+ Thứ hai, xét thí sinh có điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

+ Thứ ba, xét thí sinh có điểm tự luận bài thi đánh giá của Bộ Công an từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét đến hết tiêu chí trên mà vẫn vượt chỉ tiêu, khi thẩm định phương án điểm, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ báo cáo để Cục Đào tạo phối hợp Cục Tổ chức cán bộ báo cáo Lãnh đạo Bộ Công an quyết định.

#### **1.7.6.4. Xét tuyển bổ sung**

- Trong trường hợp không xét tuyển đủ chỉ tiêu được giao, thí sinh trúng tuyển nhưng không xác nhận nhập học hoặc khi nhập học thí sinh không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn thì Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức xét tuyển bổ sung.

- Trường Đại học Cảnh sát nhân dân ban hành thông báo tuyển sinh bổ sung theo hướng dẫn của Cục Đào tạo đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **1.7.7. Công bố trúng tuyển và xác nhận nguyện vọng nhập học**

##### **1.7.7.1. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 1**

- Sau khi được phê duyệt số lượng, danh sách trúng tuyển, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân công bố thí sinh trúng tuyển theo số báo danh (nếu có) trên trang thông tin điện tử của trường, thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương và thông báo trực tiếp đến thí sinh.

- Công an đơn vị, địa phương hướng dẫn thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trên Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nộp bản chính giấy chứng nhận, xác nhận kết quả về giải đạt được của thí sinh và phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân là nguyện vọng 1. Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an đơn vị, địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học. Công an đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm nếu để xảy ra việc chậm, muộn làm ảnh hưởng đến quyền lợi của thí sinh, phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này.

##### **1.7.7.2. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 2**

- Sau khi được phê duyệt số lượng, danh sách trúng tuyển, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân công bố thí sinh trúng tuyển theo số báo danh (nếu có) trên trang thông tin điện tử của trường, thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương và thông báo trực tiếp đến thí sinh.

- Công an đơn vị, địa phương hướng dẫn thí sinh trúng tuyển nộp bản chính giấy chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân là nguyện vọng 1 và xác nhận nhập học trên Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an đơn vị, địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học. Công an đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm nếu để xảy ra việc chậm, muộn làm ảnh hưởng đến quyền lợi của thí sinh, phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này.

##### **1.7.7.3. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 3**

- Sau khi điểm trúng tuyển được phê duyệt, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân công bố thí sinh trúng tuyển theo số báo danh trên trang thông tin điện tử của trường và thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương.

- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nguyện vọng nhập học bằng cách nộp bản chính giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông trong thời hạn quy định cho Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển và xác nhận nhập học vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân trên Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công an đơn vị, địa phương hướng dẫn thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân là nguyện vọng 1 và xác nhận nhập học trên Cổng thông tin tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an đơn vị, địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học.

#### **1.7.8. Chiêu sinh, kiểm tra điều kiện nhập học và phân ngành, chuyên ngành đào tạo**

- Trong ngày thí sinh nhập học, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức kiểm tra, đối chiếu thí sinh với ảnh trong Phiếu đăng ký dự tuyển, giấy chứng nhận sơ tuyển, sổ chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân và các giấy tờ khác. Chiến sĩ nghĩa vụ đã được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp trước thời điểm đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, được chiêu sinh nhập học như các thí sinh khác.

- Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức phúc tra điều kiện nhập học theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an. Việc phúc tra điều kiện nhập học được thực hiện khẩn trương, ngay sau khi thí sinh nhập học, không để kéo dài, những thí sinh chưa đảm bảo tiêu chuẩn hoặc đang chờ kết luận về tiêu chuẩn nhập học Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ không gửi sang huấn luyện đầu



khóa tại Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động. Căn cứ vào kết quả nhập học, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân báo cáo kết quả kiểm tra tiêu chuẩn, hồ sơ nhập học và tình hình nhập học (**sau 15 ngày kể từ ngày nhập học**) về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo).

- Phân ngành, chuyên ngành đào tạo thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, bình đẳng cho mọi thí sinh, chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp với yêu cầu của ngành, chuyên ngành đào tạo. Căn cứ chỉ tiêu ngành, chuyên ngành cho từng vùng tuyển sinh, từng Công an đơn vị, địa phương được Bộ giao do Cục Tổ chức cán bộ thông báo, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức phân ngành, chuyên ngành theo đúng chỉ tiêu được giao, báo cáo danh sách về Cục Đào tạo để quản lý, theo dõi.

#### 1.7.9. Hoàn thiện hồ sơ nhập học cho thí sinh trúng tuyển

- Hồ sơ nhập học thực hiện theo Điều 30 Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an (Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ thông báo cụ thể cho Công an các đơn vị, địa phương khi có kế hoạch nhập học).

- Đối với thí sinh trúng tuyển, có giấy báo nhập học của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, nơi sơ tuyển có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ nhập học.  
- Học sinh Trường Văn hóa dự thi trúng tuyển, Trường Văn hóa có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ nhập học (trừ phần thăm tra, kết luận tiêu chuẩn chính trị).

- Chiếm sĩ nghĩa vụ do Công an các đơn vị, địa phương nơi công tác hoàn thiện hồ sơ nhập học.

- Hồ sơ nhập học được niêm phong, chuyển giao theo đường giao nhận tổ chức (qua giao liên hoặc cán bộ tổ chức trực tiếp nộp), đảm bảo Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nhận được hồ sơ của thí sinh trước ngày thi sinh nhập học.

- Đối với chiếm sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân đã xuất ngũ trúng tuyển thực hiện chế độ chính sách theo Công văn số 19802/X01-P2 ngày 10/12/2020 của Cục Tổ chức cán bộ.

#### 1.8. Chính sách ưu tiên

- Các đối tượng ưu tiên thực hiện theo quy định về chính sách ưu tiên trong tuyển sinh tại Điều 7 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Trong đó, điểm ưu tiên khu vực chỉ áp dụng cho thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trong năm 2024 hoặc năm 2023 (*các thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông các năm từ 2022 trở về trước không được cộng điểm ưu tiên khu vực*).

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an: Cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân được xác định tại Phương thức 1. Trong đó: Giải nhất (hoặc thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực) được cộng 1,0 điểm; giải nhì được cộng 0,75 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0,25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

- Điểm cộng của thí sinh được xác định là tổng điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng và điểm thưởng quy định của Bộ Công an, theo công thức:  $ĐC = ĐT + KV + Đth$ . Trong đó  $ĐC$  là điểm cộng,  $ĐT$  là điểm ưu tiên đối tượng,  $KV$  là điểm ưu tiên khu vực,  $Đth$  là điểm thưởng. Trường hợp thí sinh đạt tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân từ 22,5 điểm trở lên, thì điểm cộng của thí sinh được xác định như sau:

$ĐC = \lfloor [(30 - \text{tổng điểm đạt được}) / 7,5] \times (ĐT + KV + Đth) \rfloor$ .

1.9. **Lệ phí xét tuyển/thi tuyển:** Lệ phí xét tuyển/thi tuyển thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Công an.

1.10. **Học phí:** Thí sinh trúng tuyển, nhập học tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân được miễn học phí theo quy định của Bộ Công an.

## 2. Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên

### 2.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

#### 2.1.1. Đối tượng dự tuyển

Cán bộ công chức, viên chức đang công tác tại các bộ, ban, ngành; công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển.

#### 2.1.2. Điều kiện dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển ngoài bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Trình độ, hình thức, lĩnh vực đào tạo, xếp loại tốt nghiệp:

+ Trình độ, hình thức đào tạo: Tốt nghiệp đại học hình thức chính quy, do cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp bằng (*không tuyển sinh đối tượng trình độ liên thông đại học: Liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học, đào tạo trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên*).

+ Lĩnh vực đào tạo (áp dụng đối với thí sinh tham gia xét tuyển thẳng): Theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh.

+ Xếp loại tốt nghiệp: Từ loại khá trở lên, trừ các trường hợp sau đây:

Thí sinh tốt nghiệp khối ngành kỹ thuật, khoa học tự nhiên, khoa học máy tính, công nghệ thông tin (*Phụ lục 4 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*) phải đáp ứng điều kiện: Xếp hạng bằng tốt nghiệp từ loại trung bình trở lên, trong đó điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm trung bình các học phần chuyên môn đạt mức khá trở lên hoặc kết quả thực hiện khóa luận tốt nghiệp (hoặc đồ án tốt nghiệp hoặc báo cáo thực tập) xếp loại đạt trở lên.

Chiếm sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển, có bằng tốt nghiệp đại học chính quy xếp hạng bằng từ loại trung bình trở lên.

+ Lưu ý:

Sinh viên năm cuối các trường đại học được đăng ký dự tuyển, đến ngày xét tuyển của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân phải có bằng tốt nghiệp đại học. Đối với sinh viên chưa được cấp bằng tốt nghiệp đại học, được sử dụng giấy xác nhận tốt nghiệp (hoặc công nhận tốt nghiệp đại học) của trường đại học để thay cho bằng đại học, khi nộp hồ sơ dự tuyển.

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận; nếu văn bằng tốt nghiệp đại học đã được cấp không ghi rõ xếp loại (khá, giỏi, xuất sắc), thì xác định xếp loại bằng tốt nghiệp đại học theo điểm trung bình tích lũy các năm học đại học (Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học), như sau: Theo thang điểm 4 (từ 3,6 đến 4,0: Xuất sắc; từ 3,2 đến cận 3,6: Giỏi; từ 2,5 đến cận 3,2: Khá); theo thang điểm 10 (từ 9,0 đến 10: Xuất sắc; từ 8,0 đến cận 9,0: Giỏi; từ 7,0 đến cận 8,0: Khá).

- Độ tuổi: Người dự tuyển có tuổi đời không quá 30 tuổi (được xác định theo giấy khai sinh, tính đến ngày dự thi, kể cả các trường hợp đăng ký xét tuyển thẳng).

- Tiêu chuẩn chính trị, tiêu chuẩn sức khỏe: Áp dụng như đối với tuyển sinh (tuyển mới) học sinh phổ thông vào các trường Công an nhân dân theo quy định tại tiểu mục 1.1.2.1 của Đề án này.

### 2.2. Phạm vi tuyển sinh



Theo quy định về phân vùng tuyển sinh của Bộ Công an, phạm vi tuyển sinh của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân được xác định trong khu vực phía Nam (từ thành phố Đà Nẵng trở vào).

### 2.3. Phương thức tuyển sinh

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên theo các phương thức cụ thể sau đây:

#### 2.3.1. Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

- Điều kiện dự tuyển: Thí sinh đạt một trong các điều kiện dưới đây:

+ Thí sinh là con Công an có bằng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc;

+ Thí sinh tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc về một số ngành, chuyên ngành đào tạo thuộc lĩnh vực: Khoa học kỹ thuật, công nghệ, trí tuệ nhân tạo (tốt nghiệp mã lĩnh vực 748, 751, 752).

+ Thí sinh tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, giỏi và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.0 trở lên).

+ Thí sinh tốt nghiệp đại học loại khá và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 7.0 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên).

+ Thí sinh tốt nghiệp đại học loại khá ngành/nhóm ngành Công nghệ thông tin (tốt nghiệp nhóm ngành mã 74802) và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.0 trở lên).

- Xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được giao, số lượng hồ sơ xét tuyển do Công an địa phương nộp về, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức xét tuyển. Trường hợp nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu được Bộ Công an giao thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, xét tuyển thí sinh tốt nghiệp loại xuất sắc trước, sau đó xét tuyển thí sinh tốt nghiệp loại giỏi, cuối cùng xét tuyển thí sinh tốt nghiệp loại khá.

+ Thứ hai, trong trường hợp thí sinh tốt nghiệp cùng loại xuất sắc, giỏi, khá thì ưu tiên thí sinh đạt điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế cao hơn theo tham chiếu quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.

+ Thứ ba, xét thí sinh có kết quả học tập ở bậc đại học cao hơn, trường hợp không cùng hệ điểm thì quy về thang điểm 4 để xét tuyển (*Phụ lục 6 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*).

#### 2.3.2. Phương thức 2 (thi tuyển)

- Điều kiện dự tuyển: Thí sinh đăng ký dự tuyển nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân không quy định về lĩnh vực đào tạo, ngành đào tạo của thí sinh.

*Lưu ý:* Thí sinh dự tuyển Phương thức 1 được phép đăng ký dự tuyển Phương thức 2 phù hợp với lĩnh vực, ngành đào tạo.

Môn thi, thời gian làm bài, hình thức thi, công thức tính điểm xét tuyển, thứ tự xét tuyển: Sau khi có hướng dẫn của Cục Đào tạo, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, sẽ công bố các thông tin về môn thi, hình thức thi, công thức tính điểm xét tuyển và thứ tự xét tuyển theo quy định.

### 2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Phương thức tuyển sinh	Mã ngành	Tổng	Nam	Nữ
1	Phương thức 1	7860100	24	22	2
2	Phương thức 2	7860100	56	50	6
Tổng			80	72	8

\* *Lưu ý:*

- Trường hợp số thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng vượt so với chỉ tiêu được giao, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ đề xuất bổ sung chỉ tiêu để tiếp tục thực hiện xét tuyển.

- Trường hợp chỉ tiêu Phương thức 1 chưa thực hiện hết thì chuyển sang chỉ tiêu Phương thức 2 theo từng ngành, từng đối tượng. Trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu nữ thì số chỉ tiêu còn lại chuyển sang chỉ tiêu nam.

- Việc tuyển sinh được tiến hành vào tháng 6 năm 2024, nếu không thực hiện đủ chỉ tiêu sẽ tiếp tục tuyển sinh vào tháng 11 năm 2024.

### 2.5. Ngưỡng đầu vào

Sau khi có hướng dẫn của Cục Đào tạo, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ công bố ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đối với Phương thức 2 theo quy định.

### 2.6. Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo là 02 năm (không tính thời gian huấn luyện đầu khóa).

### 2.7. Tổ chức tuyển sinh

#### 2.7.1. Tuyên truyền về công tác tuyển sinh

- Tổ chức công khai các nội dung: Quy định về chỉ tiêu, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển, phương thức tuyển sinh, ngành, chuyên ngành đào tạo, môn thi tuyển sinh, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào, thủ tục hồ sơ; thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, thời gian thi tuyển, xét tuyển, địa điểm thi tuyển, xét tuyển, thời gian chiêu sinh, nhập học, thông tin cán bộ tuyển sinh, các nội dung khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Bộ Công an.

- Phối hợp với các học viện, trường đại học, Công an các đơn vị, địa phương trong tuyên truyền về công tác tuyển sinh; kịp thời giải đáp những thắc mắc của Công an các đơn vị, địa phương và thí sinh trong tổ chức tuyển sinh.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày ban hành Đề án đến khi hoàn thành công tác tuyển sinh.

#### 2.7.2. Tổ chức sơ tuyển

- Đăng ký sơ tuyển: Thí sinh là chiến sĩ nghĩa vụ của các đơn vị trực thuộc Bộ (A09, C01, C10, C11, K01, K02) đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác, xét tuyển theo địa phương nơi đăng ký thường trú trước khi thực hiện nghĩa vụ. Đối với các thí sinh còn lại đăng ký dự tuyển tại Công an cấp huyện nơi thường trú.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển: Theo quy định của Bộ Công an, hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh gồm:

+ Công văn cử dự tuyển;

+ Đơn xin dự tuyển (theo mẫu của Bộ Công an);

+ 04 ảnh màu 3x4cm;

+ Phiếu đăng ký tuyển sinh trình độ đại học Công an nhân dân (theo mẫu của Bộ Công an);

+ Bản sao được chứng thực từ bản chính: Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; bằng tốt nghiệp đại học cùng bảng điểm; bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (nếu có); giấy khai sinh; giấy tờ chứng minh đối tượng ưu tiên theo



quy định;

+ Đối với thí sinh dự tuyển là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các bộ, ngành ở Trung ương và địa phương, bổ sung các giấy tờ: Bản sao các quyết định về xét lương, nâng bậc lương, bản sao sổ bảo hiểm xã hội, xác nhận lý lịch của cơ quan, đơn vị;

+ Tài liệu khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Công an các địa phương (*Phụ lục 7 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*).

**2.7.3. Tiếp nhận hồ sơ, dữ liệu đăng ký dự tuyển**

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, dữ liệu thí sinh đăng ký dự tuyển từ Công an các đơn vị, địa phương.

- Thời gian, địa điểm: *Phụ lục 7 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*.

**2.7.4. Tổ chức xét tuyển Phương thức 1**

- Căn cứ hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh và quy định của Bộ Công an, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ tổ chức xét tuyển đối với thí sinh đăng ký Phương thức 1.

- Thời gian thực hiện: *Phụ lục 7 ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh*.

**2.7.5. Tổ chức ôn thi và thi tuyển**

- Tổ chức ôn thi: Sau khi có hướng dẫn của Cục Đào tạo về môn thi, hình thức thi, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ có thông báo sau.

- Tổ chức thi tuyển;

+ Thời gian thi tuyển: 15, 16/6/2024.

+ Địa điểm thi tuyển: Địa điểm đào tạo số 2, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

**2.7.6. Tổ chức chấm thi, xét tuyển Phương thức 2**

Thực hiện theo quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

**2.7.7. Tổ chức chiêu sinh, nhập học**

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt của Bộ Công an đối với phương án xét tuyển, Nhà trường ban hành thông báo gửi Công an các đơn vị, địa phương có thí sinh trúng tuyển để thông báo cho thí sinh biết và hoàn thiện các tài liệu, thủ tục có liên quan để nhập học cho thí sinh theo quy định.

- Hồ sơ nhập học gồm:

+ Đơn xin tình nguyện vào ngành Công an;

+ Bản lý lịch tự khai có xác nhận theo quy định;

+ Bản thăm tra lý lịch;

+ Giấy chứng nhận sơ tuyển;

+ Giấy chứng nhận sức khỏe hoặc phiếu khám sức khỏe;

+ Xác nhận nơi thường trú;

+ Bản chính bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm; bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (nếu có);

+ Biên bản xét duyệt của Công an đơn vị, địa phương;

+ Giấy tờ chứng minh đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh;

+ Giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn, Đảng;

+ Giấy báo nhập học;

+ Các tài liệu khác có liên quan.

**2.7.8. Phân ngành, chuyên ngành đào tạo**

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân thực hiện phân ngành, chuyên ngành đào tạo đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định của Bộ Công an, hướng dẫn của Cục Tổ chức cán bộ.

**2.8. Chính sách trong tuyển sinh**

- Điểm ưu tiên trong tuyển sinh:

+ Các đối tượng ưu tiên theo quy định về đối tượng chính sách ưu tiên tại Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

+ Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an: Thí sinh có chứng chỉ tương đương IELTS (Academic) đạt từ 6.5 trở lên: Được cộng 01 điểm; đạt từ 6.0 trở lên: Được cộng 0,5 điểm. Thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an được cộng 1,0 điểm. Trường hợp thí sinh có nhiều diện điểm thưởng thì chỉ được hưởng diện điểm thưởng cao nhất.

- Về thực hiện chế độ chính sách và phân công công tác đối với học viên:

+ Sau khi nhập học, học viên được hưởng phụ cấp và các chế độ, chính sách như học viên là học sinh phổ thông trúng tuyển học năm thứ 4 tại các trường Công an nhân dân; việc quản lý và xử lý kỷ luật đối với học viên thực hiện như học viên là học sinh phổ thông.

+ Sau khi học viên tốt nghiệp sẽ được xem xét, phong cấp bậc hàm Trung úy (nếu không vi phạm xử lý kỷ luật) và phân công công tác theo Kế hoạch của Bộ (ưu tiên cho các đơn vị thiếu biên chế và có nhu cầu sử dụng số học viên này sau khi đào tạo). Đối với học viên đạt kết quả học tập xuất sắc sẽ được xem xét, thăng cấp bậc hàm trước niên hạn theo quy định.

Đối với đối tượng tham gia dự tuyển gồm: Công chức, viên chức nhà nước, sĩ quan quân đội, người có bằng tiến sĩ... trúng tuyển, sau khi học viên tốt nghiệp sẽ áp dụng việc xếp lương, phong hàm như theo quy định về tuyển chọn cán bộ có trình độ tiến sĩ, xếp lương, phong hàm như đối với cán bộ chuyên ngành, người lao động có thời gian đóng bảo hiểm xã hội để tính quy đối tượng ứng với cấp bậc hàm.

+ Về việc phân công công tác đối với học viên tốt nghiệp: Căn cứ nhu cầu bố trí cán bộ của Công an các đơn vị, địa phương tại thời điểm học viên tốt nghiệp sẽ đề xuất phân công công tác, bố trí phù hợp với trình độ đã được đào tạo của văn bằng 1 (đào tạo tại trường ngoài ngành) và văn bằng 2 (đào tạo tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân). Học viên đào tạo văn bằng 2 đạt danh hiệu "Học viên giỏi", "Học viên xuất sắc" toàn khóa học (hoặc học viên đào tạo văn bằng 2 đạt loại khá, nhưng văn bằng 1 đạt loại giỏi, xuất sắc) được xem xét phân công công tác theo nguyện vọng cá nhân, ưu tiên về địa phương nơi sơ tuyển để tạo nguồn cán bộ cho Công an địa phương.

**2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển:** Thí sinh đăng ký dự tuyển phải nộp lệ phí xét tuyển/thi tuyển theo quy định hiện hành.

**2.10. Học phí:** Thí sinh trúng tuyển, nhập học tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân được miễn học phí theo quy định của Bộ Công an.

**3. Tuyển sinh đào tạo đại học vừa làm vừa học, đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng, trung cấp với trình độ đại học, đào tạo trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên**

Sau khi được Bộ Công an phê duyệt chi tiêu đào tạo, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân tổ chức công bố thông tin tuyển sinh đại học vừa làm vừa học, đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học, đào tạo trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên, đảm bảo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an.

**Lưu ý:** Trường hợp lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an có điều chỉnh, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ có thông báo, trao đổi để Công an các đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện.



Trên đây là Đề án tuyển sinh đào tạo trình độ đại học năm 2024 của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân. Nhận được đề án này đề nghị các tổ chức, cá nhân phối hợp, thực hiện theo quy định. Các vấn đề vướng mắc, liên hệ Phòng Quản lý đào tạo và Bồi dưỡng nâng cao để hướng dẫn giải quyết./.

**PHỤ LỤC 1**  
**LỊCH TRÌNH TỔ CHỨC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI ĐỐI VỚI NGƯỜI**  
**ĐÃ TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2024**  
*(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)*

TT	Thời gian	Nội dung	Thông tin liên hệ
1.	Tháng 3,4/2024	- Xây dựng đề án, kế hoạch tuyển sinh, tổ chức thông tin tuyển truyền về công tác tuyển sinh. - Tham gia tập huấn công tác tuyển sinh do Bộ Công an tổ chức.	Cán bộ tuyển sinh
2.	Tháng 3-7/2024	Tham gia triển khai tổ chức công tác xây dựng đề thi kỳ thi đánh giá Bộ Công an (khi có yêu cầu của Bộ Công an).	Cán bộ tuyển sinh
3.	15/3-15/4/2024	Thí sinh dự tuyển đến đăng ký dự tuyển tại Công an cấp huyện (sau ngày 15/4/2024, thí sinh tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự tuyển tại các Ban tuyển sinh)	Cán bộ tuyển sinh
4.	30/5/2024	Công an các đơn vị, địa phương nộp hồ sơ và danh sách dự tuyển về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (phòng 410 nhà C, Trụ sở chính).	Trung tá Lê Quý Long Trung tá Nguyễn Minh Tiến
5.	01/6-10/6/2024	Báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, dữ liệu thí sinh dự tuyển về Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh
6.	01/6-20/6/2024	- Tổ chức kiểm tra hồ sơ, dữ liệu dự tuyển; thông tin, trao đổi với Công an các đơn vị, địa phương về thông tin dự tuyển của thí sinh để chỉnh sửa, cập nhật theo quy định. - Gửi giấy báo dự thi kỳ thi của Bộ Công an cho thí sinh và gửi dữ liệu thí sinh sau đánh số báo danh, phòng thi về Cục Đào tạo để theo dõi, quản lý, phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, in ấn đề thi. - Tổ chức họp xét tuyển và đề nghị Cục Đào tạo thẩm định phương án trúng tuyển Phương thức 1, 2.	Cán bộ tuyển sinh
7.	21/6-25/6/2024	- Cục Đào tạo thẩm định và thông báo kết quả xét tuyển Phương thức 1, 2. - Thông báo và phối hợp với Công an đơn vị, địa phương cho thí sinh trúng tuyển Phương thức 1, 2 xác nhận nguyện vọng nhập học.	Cán bộ tuyển sinh
8.	26/6-29/6/2024	Phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương hướng dẫn người dự tuyển tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2024.	Cán bộ tuyển sinh
9.	06/7-07/7/2024	<b>Tổ chức kỳ thi đánh giá của Bộ Công an.</b>	Cán bộ tuyển sinh
10.	08/7-17/7/2024	Tổ chức chấm thi, gửi văn bản báo cáo và dữ liệu kết quả điểm thi của thí sinh về Cục Đào tạo để quản lý.	Cán bộ tuyển sinh
11.	18/7/2024	Công bố điểm thi theo lịch của Bộ Công an, tiếp nhận đơn phúc khảo và thực hiện công tác phúc khảo theo quy định.	Cán bộ tuyển sinh
12.	10/7-25/7/2024	Hướng dẫn thí sinh dự thi tuyển sinh đại học chính quy tuyển mới đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh
13.	22/7/2024	Thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi thống nhất với Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh
14.	22/7-25/7/2024	Công bố kết quả phúc khảo, gửi dữ liệu kết quả điểm thi của thí sinh sau phúc khảo về Cục Đào tạo để quản lý.	Cán bộ tuyển sinh
15.	05/8-08/8/2024	Tổ chức họp Hội đồng xét duyệt phương án điểm trúng tuyển và báo cáo kết quả xét tuyển Phương thức 3 đại học chính quy tuyển mới về Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh
16.	08/8-10/8/2024	Cục Đào tạo thẩm định, thông báo kết quả xét tuyển Phương thức 3.	Cán bộ tuyển sinh
17.	12/8/2024	Thông báo danh sách thí sinh trúng tuyển về Công an các đơn vị, địa phương, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.	Cán bộ tuyển sinh
18.	18/8-01/9/2024	Công an các đơn vị, địa phương tiếp nhận bản chính: Giấy chứng nhận kết quả thi trung học phổ thông, giấy chứng nhận về giải đạt được, chứng chỉ ngoại ngữ... từ thí sinh trúng tuyển, báo cáo kết quả tiếp nhận về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.	Trung tá Lê Quý Long Trung tá Nguyễn Minh Tiến





TT	Thời gian	Nội dung	Thông tin liên hệ
19.	07/9/2024	- Cập nhật thông tin thí sinh xác nhận nhập học, báo cáo kết quả xác nhận nhập học về Cục Đào tạo. - Thông báo xét tuyển bổ sung đối với số thí sinh không xác nhận nhập học theo hướng dẫn của Cục Đào tạo.	Trung tá Ngô Đức Thắng
20.	23/9 -27/9/2024	Tổ chức nhập học.	Cán bộ tuyển sinh; Phòng Quản lý học viên
21.	15/10/2024	Hoàn thành công tác phúc tra kết quả sơ tuyển, xét tuyển, giải quyết các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn nhập học của thí sinh trúng tuyển. Căn cứ theo quy định của pháp luật, quy định của Bộ Công an để giải quyết và báo cáo kết quả, dữ liệu về Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh; Phòng Quản lý học viên; Phòng Hậu cần
22.	10/12 -20/12/2024	Tổng kết công tác tuyển sinh năm 2024 và gửi báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo).	Cán bộ tuyển sinh

*Ghi chú:* Ngày ghi trong lịch là thời hạn cuối cùng. Trường hợp có điều chỉnh theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân sẽ có thông báo điều chỉnh trước khi thực hiện.

**PHỤ LỤC 2**  
**KÝ HIỆU TỔ HỢP THI TRÚNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**VÀ MÃ BÀI THI ĐÁNH GIÁ CỦA BỘ CÔNG AN**  
(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)

**1. Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân theo quy ước của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

TT	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
3.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
4.	D01	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh

**2. Ký hiệu mã bài thi đánh giá của Bộ Công an**

TT	Mã bài thi	Phân trắc nghiệm	Phân tự luận
1.	CA1	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Toán
2.	CA2	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Ngữ văn

**PHỤ LỤC 3**  
**PHÂN CHIA KHU VỰC ƯU TIÊN VÀ ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH**  
**ƯU TIÊN THEO QUÝ ĐỊNH CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)

**1. Phân chia khu vực tuyển sinh**

Khu vực	Mô tả khu vực và điều kiện
Khu vực 1 (KV1)	Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3.
Khu vực 2 (KV2)	Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương.

**2. Đối tượng chính sách ưu tiên**

Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
Nhóm UT1	
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.
02	Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
03	a) Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh";



Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
	<p>b) Quân nhân: sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;</p> <p>c) Quân nhân: sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;</p> <p>d) Quân nhân: sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.</p>
04	<p>a) Thân nhân liệt sĩ;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;</p> <p>d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân: con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;</p> <p>đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.</p>
<i>Nhóm UT2</i>	
05	<p>a) Thanh niên xưa phòng tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân: sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trưa đội trưởng Dân quân tự vệ nòng cốt. Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nòng cốt từ 12 tháng trở lên, dự thị vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày đăng ký xét tuyển.</p>
06	<p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>
07	<p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên;</p> <p>d) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p>

**PHỤ LỤC 4**  
**DANH MỤC LĨNH VỰC ĐÀO TẠO TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**  
**ĐƯỢC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**CHÍNH QUY TUYÊN MỜI ĐỐI VỚI CÔNG DÂN ĐÃ CÓ BẰNG**  
**TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN**  
**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN**  
*(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)*

TT	Đăng ký dự tuyển	Mã lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo	Tên lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo
1	<b>Phương thức 1:</b> Công dân tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc về một số ngành, chuyên ngành đào tạo về lĩnh vực: Khoa học kỹ thuật, công nghệ, trí tuệ nhân tạo.	748	Máy tính và công nghệ thông tin
		751	Công nghệ kỹ thuật
		752	Kỹ thuật
2	<b>Phương thức 1:</b> Công dân tốt nghiệp đại học loại khá ngành/nhóm ngành Công nghệ thông tin kết hợp với chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.	74802	Công nghệ thông tin



TT	Đăng ký dự tuyển	Mã lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo	Tên lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo
3	<b>Phương thức 2:</b> Công dân tốt nghiệp khối ngành kỹ thuật, khoa học tự nhiên, khoa học máy tính, công nghệ thông tin xếp hạng bằng tốt nghiệp từ loại trung bình trở lên, trong đó điểm trung bình trung các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm trung bình các học phần chuyên môn đạt mức khá trở lên hoặc kết quả thực hiện khóa luận tốt nghiệp (hoặc đồ án tốt nghiệp hoặc báo cáo thực tập) xếp loại đạt trở lên.	71401	Khoa học giáo dục
		7140209	Sư phạm Toán học
		7140210	Sư phạm Tin học
		7140211	Sư phạm Vật lý
		7140212	Sư phạm Hóa học
		7140213	Sư phạm Sinh học
		7140214	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp
		7140215	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp
		7140246	Sư phạm công nghệ
		7140247	Sư phạm khoa học tự nhiên
		742	Khoa học sự sống
		744	Khoa học tự nhiên
		746	Toán và thống kê
		748	Máy tính và công nghệ thông tin
		751	Công nghệ kỹ thuật
752	Kỹ thuật		
758	Kiến trúc và xây dựng		
77206	Kỹ thuật Y học		
4	<b>Các trường hợp khác của Phương thức 1 và phương thức 2</b>	Không quy định mã lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo	

\* Mã danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

**PHỤ LỤC 5**  
**QUY ĐỔI ĐIỂM CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ**  
(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)

TOEIC	IELTS (Academic)	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL iBT	CEFR
0 - 250	0 - 1.0	0 - 310	0 - 30	0 - 8	A1
	1.0 - 1.5	310 - 343	33 - 60	9 - 18	
255 - 500	2.0 - 2.5	347 - 393	63	19 - 29	A2
	3.0 - 3.5	397 - 433	93 - 120	30 - 40	
501 - 700	4.0	437 - 473	123 - 150	41 - 52	B1
	4.5 - 5.0	477 - 510	153 - 180	53 - 64	
701 - 900	5.5 - 6.5	513 - 547	183 - 210	65 - 78	B2
901 - 990	7.0 - 8.0	550 - 587	213 - 240	79 - 95	C1
	8.5 - 9.0	590 - 677	243 - 300	96 - 120	C2
Top Score	Top Score	Top Score	Top Score	Top Score	Top Level
990	9	677	300	120	C2

\* Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác được quy đổi tương tự bảng quy đổi ngoại ngữ tiếng Anh.

**PHỤ LỤC 6**  
**QUY ĐỔI ĐIỂM TỔNG KẾT TOÀN KHÓA**  
**TỪ THANG ĐIỂM 10 SANG THANG ĐIỂM 4**  
(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)

Điểm hệ 10	Điểm hệ 4
9.3 - 10.0	4.0
8.5 - 9.2	3.7



7.8 - 8.4	3.5
7.0 - 7.7	3.0
6.3 - 6.9	2.5
5.5 - 6.2	2.0
4.8 - 5.4	1.5
4.0 - 4.7	1.0
< 4	0

**PHỤ LỤC 7**  
**LỊCH TRÌNH TỔ CHỨC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI ĐỐI VỚI CÔNG DÂN**  
**ĐÃ CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN NĂM 2024**  
*(Ban hành kèm theo Đề án số 979/ĐA-T05 ngày 29/3/2024)*

TT	Thời gian	Nội dung	Thông tin liên hệ
1.	Tháng 3,4/2024	- Xây dựng đề án, kế hoạch tuyển sinh, tổ chức thông tin tuyển truyền về công tác tuyển sinh. - Tham gia tập huấn công tác tuyển sinh do Bộ Công an tổ chức.	Cán bộ tuyển sinh
2.	Tháng 3-7/2024	Tham gia triển khai tổ chức công tác xây dựng đề thi (theo hướng dẫn của Cục Đào tạo).	Cán bộ tuyển sinh
3.	15/3-25/4/2024	Thí sinh dự tuyển đến đăng ký dự tuyển tại Công an cấp huyện <i>(sau ngày 25/4/2024, thí sinh tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự tuyển tại các Ban tuyển sinh)</i>	Cán bộ tuyển sinh
4.	30/5/2024	Công an các đơn vị, địa phương nộp hồ sơ và danh sách dự tuyển về Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (phòng 410 nhà C, Trụ sở chính).	Trung tá Lê Quý Long Trung tá Nguyễn Minh Tiến
5.	01/6 -10/6/2024	- Báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, dữ liệu thí sinh dự tuyển về Cục Đào tạo. - Tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh và báo cáo phương án xét tuyển Phương thức 1 về Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh
6.	01/6 - 14/6/2024	- Tổ chức kiểm dò hồ sơ, dữ liệu đăng ký dự tuyển, xác minh văn bằng, chứng chỉ của thí sinh. - Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thi tuyển sinh.	Cán bộ tuyển sinh
7.	15, 16/6/2024	<b>Tổ chức thi tuyển sinh</b>	Cán bộ tuyển sinh
8.	17/6 - 22/6/2024	Tổ chức chấm thi, báo cáo dữ liệu kết quả chấm về Cục Đào tạo thống nhất ngày thông báo điểm thi và tiếp nhận hồ sơ phúc khảo.	Cán bộ tuyển sinh
9.	10/7/2024	Báo cáo kết quả chấm phúc khảo và phương án xét tuyển Phương thức 2.	Cán bộ tuyển sinh
10.	14, 15/7/2024	Cục Đào tạo thẩm định, phê duyệt danh sách trúng tuyển.	Cán bộ tuyển sinh
11.	16/7/2024	Thông báo kết quả trúng tuyển về Công an các đơn vị, địa phương, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.	Cán bộ tuyển sinh



TT	Thời gian	Nội dung	Thông tin liên hệ
12.	10/8 - 15/8/2024	Tổ chức nhập học thí sinh trúng tuyển.	Cán bộ tuyển sinh; Phòng Quản lý học viên
13.	30/8/2024	Hoàn thành công tác phúc trả kết quả sơ tuyển, xét tuyển, giải quyết các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn nhập học của thí sinh trúng tuyển. Căn cứ theo quy định của pháp luật, quy định của Bộ Công an để giải quyết và báo cáo kết quả, dữ liệu về Cục Đào tạo.	Cán bộ tuyển sinh; Phòng Quản lý học viên; Phòng Hậu cần
14.	10/12 -20/12/2024	Tổng kết công tác tuyển sinh năm 2024 và gửi báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo).	Cán bộ tuyển sinh

Chia sẻ

### Tin liên quan

- 🔗 Công bố kết quả phúc khảo bài thi đánh giá của Bộ Công an năm 2024 (27.07.2024)
- 🔗 Công bố điểm thi và nhận đơn phúc khảo bài thi Kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2024 (19.07.2024)
- 🔗 Thông báo thời gian tổ chức bảo vệ luận án Tiến sĩ Luật của nghiên cứu sinh Nguyễn Văn Phước (19.07.2024)
- 🔗 Điểm trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên năm 2024 (19.07.2024)
- 🔗 Công bố kết quả phúc khảo bài thi tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên năm 2024 (09.07.2024)
- 🔗 Kết quả xét tuyển Phương thức 1, Phương thức 2 tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với người đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương năm 2024 (05.07.2024)
- 🔗 Thông báo v/v Công bố ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào năm học 2024 - 2025 (03.07.2024)
- 🔗 Thông báo điều chỉnh chỉ tiêu và bổ sung kết quả xét tuyển Phương thức 1 tuyển sinh Văn bằng 2 chính quy tuyển mới năm 2024 (26.06.2024)
- 🔗 Công bố điểm thi và nhận đơn phúc khảo bài thi tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên năm 2024 (26.06.2024)

First 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 End

TRANG CHỦ

GIỚI THIỆU

TIN TỨC

HỆ THỐNG VĂN BẢN

HỒM THƯ GÓP Ý

TRA CỨU ĐIỂM THI

SỰ KIỆN

Liên kết Website



#### TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Trụ sở chính: 36 Nguyễn Hữu Thọ - Phường Tân Phong - Quận 7 - TP Hồ Chí Minh

Địa điểm đào tạo số 2: 179A Kha Vạn Cân - Phường Linh Tây - TP Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh

Địa điểm đào tạo số 3: Phường An Thới - Quận Bình Thủy - TP Cần Thơ

Email liên hệ: contact@dhsnd.edu.vn

#### Điện thoại:

Trụ sở chính: (028)66860550 -

Fax: (028)62624948

Địa điểm ĐT số 2: Fax:

(028)38962767

Địa điểm ĐT số 3: 02923.65.66.67

